

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THIẾT BỊ Y TẾ TRÍ ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THIẾT BỊ Y TẾ TRÍ ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRI DUC MEDICAL EQUIPMENT DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109775118

3. Ngày thành lập: 13/10/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 31 ngách 27 ngõ 4 phố Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462958915

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Doanh nghiệp cam kết kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	0810
2.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (Doanh nghiệp cam kết kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	2023
3.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp (Doanh nghiệp cam kết kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	2660
4.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (Doanh nghiệp cam kết kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	3250(Chính)
5.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
6.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
7.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
8.	Xây dựng nhà để ở	4101
9.	Xây dựng nhà không để ở	4102
10.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
11.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
12.	Xây dựng công trình điện	4221
13.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

14.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
15.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
16.	Xây dựng công trình thủy	4291
17.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
18.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
20.	Phá dỡ (trừ hoạt động dò, nổ mìn)	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động dò, nổ mìn)	4312
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. (Doanh nghiệp cam kết kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4649
28.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
29.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659

31.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; (Doanh nghiệp cam kết kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4669
32.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
33.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
35.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
36.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh (Doanh nghiệp cam kết kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4772
37.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
38.	Xuất bản phần mềm (Loại trừ xuất bản phẩm)	5820
39.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
40.	Hoạt động tư vấn quản lý (loại trừ tư vấn pháp luật)	7020
41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát thi công xây dựng - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình - Thiết kế xây dựng công trình - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	7110
42.	Quảng cáo	7310
43.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

44.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
45.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
46.	Dịch vụ đóng gói	8292
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu hàng hóa	8299
48.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện	8610
49.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
50.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	Số nhà 31 ngách 27 ngõ 4 phố Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	90,000	0251880004 16	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	90,000		

2	TRƯƠNG CÔNG MỸ	Số nhà 31 ngách 27 ngõ 4 phố Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	186953217
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000	
3	NGUYỄN ANH ĐỨC	Số nhà 31 ngách 27 ngõ 4 phố Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	0010810134 06
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH XUÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 04/02/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025188000416

Ngày cấp: 31/12/2020

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 31 ngách 27 ngõ 4 phố Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số nhà 31 ngách 27 ngõ 4 phố Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội